



ĐỀ ÁN

**Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 34/2011/NQ-HĐND về thành lập
Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh Quảng Nam**
(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày.../4/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam)

Tính đến nay trên địa bàn tỉnh có 414 HTX đang hoạt động, trong đó: Nông nghiệp có 304 HTX; Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp: 45 HTX; Giao thông vận tải có 19 HTX; Quỹ Tín dụng nhân dân 03; Hoạt động trong các lĩnh vực khác: 47 HTX. Số lượng HTX mới thành lập trong 05 năm qua tăng nhanh. Đối với THT, cả tỉnh có gần 2900 THT hoạt động đa dạng trên nhiều lĩnh vực: Nông nghiệp, CN - TTCN, thương mại, dịch vụ.....đa phần các THT giải quyết tốt việc làm cho người lao động, tăng thu nhập góp phần an sinh xã hội tại địa phương.

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 34/2011/NQ-HĐND; SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG NGHỊ QUYẾT

Trên cơ sở Nghị quyết số 34/2011/NQ-HĐND ngày 09/12/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh (viết tắt Nghị quyết 34); ngày 13/01/2012 UBND tỉnh Quảng Nam ban hành Quyết định số 172/QĐ-UBND về thành lập Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX tỉnh; ngày 08/5/2012 ban hành Quyết định số 1467/QĐ-UBND về phê duyệt Điều lệ tổ chức hoạt động của Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX tỉnh và Quỹ chính thức đi vào hoạt động từ đó đến nay. Nghị quyết 34 đã tạo được môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, giải quyết được một phần khó khăn về vốn cho THT, HTX trong thời gian qua.

1. Kết quả thực hiện Nghị quyết

1.1. Về nhận thức: Nhìn chung Nghị quyết 34 ban hành đã góp phần quan trọng tạo sự chuyển biến nhất định trong nhận thức của chính quyền, người dân đối với vai trò, vị trí của kinh tế tập thể, HTX. Nghị quyết đã góp phần thúc đẩy sự phát triển cả về số lượng và chất lượng của THT, HTX, việc tháo gỡ một phần khó khăn về vốn đã giúp cho khu vực kinh tế này có điều kiện liên kết, mở rộng, đầu tư mới phát triển sản xuất kinh doanh, ổn định đầu ra sản phẩm, từ đó giải quyết được việc làm, tăng thu nhập cho người dân, góp phần xóa đói giảm nghèo xây dựng nông thôn mới, tái cơ cấu sản xuất ngành nông nghiệp, bảo đảm an sinh xã hội, ổn định chính trị cơ sở, phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn.

1.2. Về thành lập Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã, tiếp nhận, quản lý, sử dụng vốn của Quỹ Hỗ trợ HTX

Trên cơ sở Nghị quyết 34 ngày 13/01/2012 UBND tỉnh ra Quyết định số 172/QĐ-UBND về việc thành lập Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh, với số vốn Điều lệ ban đầu là 15 tỷ đồng.

Tính đến ngày 31/12/2020, quy mô vốn Quỹ là: **89.465.550.949 đồng** (trong đó, vốn Điều lệ ngân sách cấp ban đầu là: 15 tỷ đồng; Vốn ngân sách cấp

hàng năm (2013 – 2020): 71.386.000.000 đồng; Vốn bổ sung từ các hoạt động của Quỹ: 3.079.550.949 đồng). Tổng dư nợ đến ngày 31/12/2020 là: 79.688.542.000 đồng. Trong giai đoạn 2012 – 2020 Quỹ đã thực hiện hỗ trợ vốn cho 293 đơn vị, trong đó có 103 HTX, 190 THT với tổng số tiền giải ngân là: 166.885.000.000 đồng, huy động được nguồn vốn đầu tư từ khu vực kinh tế tập thể là: 654.550.000.000, vốn Quỹ chiếm 20,3% trong tổng số vốn đầu tư: 821.435.000.000 đồng.

Số lao động được giải quyết khi các dự án đi vào hoạt động là hơn 2900 người. Hầu hết hoạt động của các dự án đều đem lại hiệu quả, lợi nhuận tăng lên rõ rệt, đời sống của thành viên, người lao động được đảm bảo, sử dụng nguồn vốn đúng mục đích, nghĩa vụ trả nợ đầy đủ, đúng hạn.

Ngoài việc đảm bảo các chế độ đối với người lao động tại cơ quan điều hành, Quỹ đã bảo toàn vốn và được UBND tỉnh cấp tăng vốn điều lệ hàng năm, đến ngày 31/12/2020 tổng vốn điều lệ của Quỹ là: **89.465.550.949 đồng** (*Tám mươi chín tỷ, bốn trăm sáu mươi lăm triệu, năm trăm năm mươi ngàn, chín trăm bốn mươi chín đồng*); thực hiện trích lập các Quỹ theo quy định của điều lệ, đến nay số dư Quỹ Đầu tư phát triển là: 3.250.183.739 đồng; Quỹ dự phòng rủi ro là: 1.628.318.340 đồng.

2. Đánh giá chung

2.1 Kết quả đạt được của Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX tỉnh.

Nghị quyết 34 ra đời đã góp phần quan trọng tạo nên sự chuyển biến đáng kể về nhận thức trong cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn tỉnh về vai trò, vị trí của kinh tế tập thể, hợp tác xã, tháo gỡ một phần khó khăn về vốn cho THT, HTX, giúp cho nhiều THT, HTX liên kết, mở rộng, đầu tư mới phát triển sản xuất kinh doanh một cách bền vững, nhiều mô hình liên kết sản xuất giữa HTX với doanh nghiệp ra đời đã góp phần đảm bảo ổn định lâu dài về đầu ra cho sản phẩm, giải quyết việc làm cho hơn 2900 lao động thường xuyên (chiếm tỷ lệ 70%) và không thường xuyên (30%), cải thiện mức thu nhập cho người lao động tại các vùng nông thôn từ 2 triệu lên 3-4 triệu đồng/tháng.

Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX tỉnh thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao. Việc quản lý, kiểm soát nguồn thu, nhiệm vụ chi của Quỹ thời gian qua được thực hiện chặt chẽ, theo đúng kế hoạch được phê duyệt. Nguồn vốn vay được thẩm tra, thẩm định tính hiệu quả của dự án. Đồng thời, tổ chức kiểm tra, giám sát của Kiểm soát viên, cơ quan điều hành, HĐQT Quỹ, của Liên minh HTX tỉnh về việc sử dụng nguồn vốn vay, tiến độ đầu tư dự án, giám sát các đơn vị chậm trả nợ gốc, lãi vay. Nhờ đó, vốn vay được sử dụng đúng mục đích, trả nợ gốc, lãi vay cơ bản kịp thời, đúng hạn.

2.2. Tồn tại, hạn chế.

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động của Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX tỉnh thời gian qua còn những hạn chế nhất định. Quỹ chưa đáp ứng được nhu cầu sử dụng nguồn vốn lưu động ngắn hạn để giúp cho các HTX (đặc biệt là các HTXNN cũ chuyển đổi có quy mô thành viên lớn) đầu tư sản xuất kinh doanh theo mùa vụ nhằm hỗ trợ nông dân trong quá trình sản xuất; dự án cho vay của

Quỹ phần lớn tập trung ở một số địa phương đồng bằng; công tác tư vấn, hỗ trợ THT, HTX xây dựng dự án, lập kế hoạch sản xuất kinh doanh để tiếp cận nguồn vốn Quỹ chưa kịp thời, số lượng cán bộ Quỹ còn ít chưa đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao. Công tác tuyên truyền, vận động cho cán bộ và nhân dân về nội dung hoạt động của Quỹ chưa thường xuyên, kịp thời; vẫn còn nhiều mô hình kinh tế ở các địa phương trong tình hoạt động tốt, hiệu quả, có đủ điều kiện tiếp cận nguồn vốn Quỹ nhưng chưa được tư vấn, hỗ trợ. Tài sản thế chấp của các dự án phần lớn ở vùng nông thôn giá trị thấp, nên ảnh hưởng đến mức vốn xin vay của THT, HTX.

2.3. Nguyên nhân thành công và chưa thành công:

- Nguyên nhân thành công:

+ Nghị quyết 34 đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng về vốn của nhiều mô hình kinh tế trên địa bàn tỉnh, của nhiều HTX đang hoạt động nhưng gặp khó khăn về vốn để mở rộng phát triển sản xuất kinh doanh; phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã và thực tiễn phát triển nông nghiệp, nông thôn tỉnh ta.

Qua đó đã tạo được sự tin tưởng, phấn khởi cho số đông những người có nhu cầu phát triển kinh tế, thu hút được một bộ phận cá nhân, hộ gia đình nhất là lực lượng trẻ được đào tạo Đại học, Cao đẳng về tham gia xây dựng các loại hình kinh tế tập thể, hợp tác xã.

+ Được sự quan tâm của Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh, các Sở, Ngành. Liên minh HTX tỉnh, Hội đồng quản lý Quỹ trong việc bổ sung vốn điều lệ kịp thời, phối hợp với cơ quan điều hành Quỹ kiểm tra, giám sát, tuyên truyền vận động phát triển mới THT, HTX.

- Nguyên nhân chưa thành công:

+ Một vài nội dung trong chính sách đề ra của Nghị quyết 34 còn chưa thật sự phù hợp với nhu cầu thực tế của THT, HTX.

+ Còn quá ít các mô hình kinh tế tập thể, hợp tác xã phù hợp với các vùng, miền của tỉnh. Nhiều huyện miền núi đến nay chưa có dự án tiếp cận nguồn vốn Quỹ. Thiếu nghiên cứu đúc kết các mô hình để tiếp tục hỗ trợ cho các mô hình tốt, làm cơ sở nhân rộng mô hình.

3. Sự cần thiết phải sửa đổi, bổ sung Nghị quyết 34

- Nghị quyết 34 ban hành dựa trên cơ sở Luật Hợp tác xã 2003, các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thực hiện Luật Hợp tác xã 2003 đến nay đã hết hiệu lực;

- Qua Báo cáo giám sát số 58/BC-HĐND ngày 08/7/2019 của HĐND tỉnh đã chỉ rõ những hạn chế trong hoạt động của Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX tỉnh, đồng thời đề nghị Quỹ kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét sửa đổi bổ sung trong thời gian đến.

- Từ thực tế hoạt động của Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX tỉnh trong các năm qua, và nhu cầu về vốn, mục đích sử dụng vốn của các THT, HTX đem lại hiệu quả cao nhất.

Việc vậy, việc tiến hành nghiên cứu đề nghị sửa đổi, bổ sung Nghị quyết 34 là cần thiết.

4. Các cơ sở pháp lý để điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết

- Căn cứ Luật hợp tác xã năm 2012 (Luật số: 23/2012/QH13);
- Nghị định số 193/NĐ-CP, ngày 21/11/2013 của Chính Phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật hợp tác xã năm 2012 ;
- Chỉ thị số 33-CT/TU, ngày 19/12/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung 5 (khóa IX) về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể tỉnh Quảng Nam đến năm 2020;
- Báo cáo giám sát số 58/BC-HĐND ngày 08/7/2019 của HĐND tỉnh về hiệu quả hoạt động của Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX tỉnh;
- Kết luận số 70-KL/TW ngày 09/3/2020 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể ;
- Tình hình thực tế hoạt động hiện nay của Quỹ và yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh trong giai đoạn mới.

II. CÁC ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NGHỊ QUYẾT

Để nâng cao hiệu quả hoạt động của Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX tỉnh trong những năm đến kính đề nghị HĐND tỉnh quan tâm sửa đổi, bổ sung một số nội dung sau đây của Nghị quyết 34.

Nội dung khoản 3, Điều 1.	Đề xuất sửa đổi, bổ sung nội dung khoản 3, Điều 1.	<i>Lý do đề nghị sửa đổi:</i>
<p><u>Phương thức hoạt động</u> Tiếp nhận, quản lý, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn ngân sách nhà nước giao để hỗ trợ cho kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh; vận động và tiếp nhận quản lý sử dụng có hiệu quả nguồn vốn đóng góp tự nguyện của Tổ hợp tác, Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã; xây dựng phương án kêu gọi, huy động, khai thác, quản lý và sử dụng nguồn tài chính của các tổ chức, cá nhân trong và</p>	<p><u>Phương thức hoạt động</u> Tiếp nhận, quản lý, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn ngân sách nhà nước giao để hỗ trợ cho phát triển kinh tế tập thể, HTX trên địa bàn tỉnh; vận động và tiếp nhận quản lý sử dụng có hiệu quả nguồn vốn đóng góp tự nguyện của Tổ hợp tác, Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã; xây dựng phương án kêu gọi, huy động, khai thác, quản lý và sử dụng nguồn tài chính của các</p>	<p><i>Theo kết quả giám sát của HĐND tỉnh thì nhu cầu sử dụng nguồn vốn lưu động ngắn hạn để chủ động hơn trong việc sản xuất kinh doanh của các THT, HTX rất lớn và cần thiết (đặt biệt đối với các HTXNN có quy mô thành viên lớn thực hiện chuyển đổi theo Luật HTX 2012) nhưng thời gian qua Quỹ chưa kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét cơ chế cho vay vốn lưu động.</i></p>

<p>ngoài nước đóng góp hỗ trợ cho kinh tế tập thể; tiếp nhận, quản lý, sử dụng các nguồn vốn uỷ thác từ các tổ chức có liên quan hỗ trợ đầu tư, khuyến khích phát triển kinh tế tập thể.</p> <p>Thực hiện các hoạt động hỗ trợ các Tổ hợp tác, Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã thông qua các phương thức: cho vay đầu tư; hỗ trợ có hoàn lại vốn gốc; bảo lãnh tín dụng; nhận uỷ thác.</p>	<p>tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đóng góp hỗ trợ cho kinh tế tập thể; tiếp nhận, quản lý, sử dụng các nguồn vốn uỷ thác từ các tổ chức có liên quan hỗ trợ đầu tư, khuyến khích phát triển kinh tế tập thể.</p> <p><i>Thực hiện hoạt động hỗ trợ cho THT, HTX, LHHTX thông qua các phương thức: Ưu tiên bảo lãnh tín dụng và hỗ trợ lãi suất cho các HTX, LHHTX nông nghiệp vay vốn ở các ngân hàng thương mại; cho vay đầu tư; cho vay vốn lưu động để phát triển sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ; nhận uỷ thác.</i></p>	<p><i>Do vậy, đề nghị về phương thức hoạt động bổ sung thêm nội dung cho vay vốn lưu động để phát triển sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ.</i></p>
<p>Nội dung khoản 5, Điều 1.</p> <p>5. Đối tượng hỗ trợ</p> <p>Các Tổ hợp tác, Hợp tác xã, Liên hiệp HTX trên địa bàn tỉnh Quảng Nam hoạt động theo Luật Hợp tác xã ngày 26 tháng 11 năm 2003, Nghị định 151/2007/NĐ-CP ngày 10/10/2007 của Chính phủ về việc tổ chức và hoạt động của Tổ hợp tác và là thành viên của Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX.</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung nội dung khoản 5, Điều 1.</p> <p>“5. Đối tượng hỗ trợ</p> <p>Các Tổ hợp tác, Hợp tác xã, Liên hiệp HTX trên địa bàn tỉnh Quảng Nam hoạt động theo Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012, Nghị định 77/2019/NĐ-CP ngày 10/10/2019 của Chính phủ về Tổ hợp tác và là thành viên của Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX”.</p>	<p><i>Lý do đề nghị sửa đổi:</i></p> <p><i>Cho phù hợp theo quy định của Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012, Nghị định 77/2019/NĐ-CP ngày 10/10/2019 của Chính phủ về Tổ hợp tác</i></p>

<p>Nội dung khoản 6, Điều 1.</p> <p>Nguồn vốn</p> <p>- Vốn Điều lệ:</p> <p>+ Vốn Điều lệ ban đầu của Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX là 15 tỷ đồng (mười lăm tỷ đồng) do ngân sách nhà nước cấp kể từ khi Quỹ đi vào hoạt động.</p> <p>+ Vốn điều lệ bổ sung hàng năm: Từ năm 2013 trở đi, mỗi năm ngoài việc trích 50% khoản thuế thu nhập doanh nghiệp Hợp tác xã nộp ngân sách nhà nước theo Nghị quyết 113/2008/NQ-HĐND ngày 30 tháng 7 năm 2008 của HĐND tỉnh Khóa VII, ngân sách tỉnh sẽ bố trí tối thiểu 2 tỷ (hai tỷ đồng) để bổ sung cho Quỹ hoạt động.</p> <p>+ Việc điều chỉnh, thay đổi mức vốn bổ sung hàng năm của Quỹ do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định trên cơ sở đề nghị của Liên minh Hợp tác xã tỉnh và Sở Tài chính khi thấy thật sự cần thiết.</p> <p>- Vốn hoạt động từ các nguồn khác gồm:</p> <p>+ Các khoản đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.</p> <p>+ Các khoản viện trợ, tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung nội dung khoản 6, Điều 1.</p> <p>Nguồn vốn</p> <p>- Vốn Điều lệ:</p> <p>+ Vốn điều lệ của Quỹ là 100 tỷ đồng do ngân sách nhà nước cấp.</p> <p>+ Việc bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ do UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh quyết định phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách tỉnh.</p> <p>- Vốn hoạt động từ các nguồn khác gồm:</p> <p>+ Các khoản đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.</p> <p>+ Các khoản viện trợ, tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.</p> <p>+ Vốn nhận uỷ thác từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để hỗ trợ phát triển Tổ hợp tác, Hợp tác xã, Liên hiệp hợp tác xã.</p> <p>+ Vốn từ các chương trình, dự án trong và ngoài nước hỗ trợ phát triển Tổ hợp tác, Hợp tác xã, Liên hiệp hợp tác xã.</p> <p>+ Các khoản vốn huy động khác theo quy định của pháp luật.</p>	<p><i>Lý do đề nghị sửa đổi:</i></p> <p>+ Theo Nghị quyết 34 nguồn vốn Điều lệ ban đầu do ngân sách nhà nước cấp là 15 tỷ đồng, đến nay tổng vốn Quỹ là: 96.465.550.949 đồng (bao gồm 07 tỷ đồng được cấp bổ sung cho năm 2021). Trong các năm qua số lượng THT, HTX tăng lên đáng kể, năm 2011 cả tỉnh có 172 HTX và gần 2600 THT đến năm 2020 cả tỉnh có 414 HTX và gần 2900 THT. Bên cạnh đó, nhu cầu sử dụng vốn đầu tư, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ để phát triển các mô hình HTX kiểu mới theo chuỗi giá trị, tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp, chương trình OCOP, xây dựng nông thôn mới...rất cần nguồn vốn đầu tư lớn. Do vậy, việc đề xuất vốn điều lệ 100 tỷ đồng và được bổ sung hàng năm là phù hợp.</p> <p>+ Việc bổ sung vốn điều lệ bằng cách trích 50% khoản thuế thu nhập doanh nghiệp Hợp tác xã nộp ngân sách nhà nước theo Nghị quyết 113/2008/NQ-HĐND ngày 30 tháng 7 năm 2008 của HĐND tỉnh Khóa VII trong những năm qua thực hiện không đồng bộ (năm có, năm không) cụ thể: các năm</p>
--	--	---

<p>nhân trong và ngoài nước.</p> <p>+ Vốn nhận uỷ thác từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để hỗ trợ phát triển Tổ hợp tác, Hợp tác xã, Liên hiệp hợp tác xã.</p> <p>+ Vốn từ các chương trình, dự án trong và ngoài nước hỗ trợ phát triển Tổ hợp tác, Hợp tác xã, Liên hiệp hợp tác xã.</p> <p>+ Các khoản vốn huy động khác theo quy định của pháp luật.</p>		<p><i>nhận được vốn bổ sung: 2013, 2014, 2017; năm không nhận được vốn bổ sung: 2015, 2016, 2018, 2019, 2020. Do vậy đề nghị bỏ nội dung này.</i></p>
<p>Nội dung khoản 7, Điều 1.</p> <p>Bộ máy quản lý và điều hành của Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX gồm có Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát và bộ phận điều hành nghiệp vụ.</p> <p>Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát và bộ phận điều hành nghiệp vụ của Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ, đúng quy định pháp luật.</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung nội dung khoản 7, Điều 1.</p> <p>- Bộ máy quản lý và điều hành của Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX gồm có Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát và <u>Ban điều hành</u></p> <p>- Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát và <u>Ban điều hành</u> của Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ, đúng quy định pháp luật.</p>	<p><i>Lý do đề nghị sửa đổi, bổ sung</i></p> <p>+ <i>Hiện nay quy mô vốn điều lệ và số lượng cán bộ nhân viên làm việc tại Quỹ Hỗ trợ tăng gấp 2 lần so với trước đây, do vậy đề nghị dùng từ Ban điều hành phù hợp với chức năng nhiệm vụ được giao.</i></p>

Trên đây là nội dung của Đề án sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 34 về thành lập Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh Quảng Nam./.